TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Vĩnh Yên, ngày 27 tháng 3 năm 2020

Số: 39/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Đức D, sinh năm 1987;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Số nhà 3, Lý T, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 19 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Đức D và chị Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Bùi Đức D được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Nhật M, sinh ngày 17/02/2017; chị Nguyễn Thanh T được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Phương V, sinh ngày 16/7/2014. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Đức D tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0006776 ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Hoàn trả lại anh Bùi Đức D 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- UBND phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (ĐKKH ngày 14/02/2014);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

Đã ký

Đỗ Thế Bình